

TIẾT IX

Ý KIẾN CỦA CHÚNG TA VỀ ĐIỀU ÁC

(Sao chép từ bức thư ở Simla, ngày 28 tháng 9 năm 1882)

Điều ác không *tự thân* tồn tại mà chẳng qua chỉ là sự thiếu vắng điều thiện và chỉ tồn tại với kẻ nào trở thành nạn nhân của nó; nó bắt nguồn từ hai nguyên nhân và nó cũng không phải là nguyên nhân độc lập cũng giống như điều thiện. Thiên nhiên chẳng hề có hảo ý hoặc ác ý; nó chỉ tuân theo những định luật bất di bất dịch khi hoặc là nó mang lại cho ta sự sống và sự vui vẻ, hoặc là nó gây ra sự chết chóc và đau khổ, và hủy diệt điều mà mình đã tạo ra. Thiên nhiên có một thuốc giải độc cho mọi chất độc và định luật của nó dành phần thưởng cho mọi đau khổ. Con bướm bị con chim nuốt chửng trở thành con chim đó và con chim nhỏ bị một con thú khác nuốt chửng lại nhập vào một hình tướng cao siêu hơn. Đó là định luật thiết yếu mù quáng và sự thích ứng vĩnh hằng của vạn vật; vì vậy ta không thể gọi đó là điều ác trong *thiên nhiên*. Điều ác thực sự bắt nguồn từ sự thông minh của con người và nguồn gốc của nó dựa hoàn toàn vào con người có lý trí muốn tách mình ra khỏi Thiên nhiên.

Thế thì chỉ có loài người mới là nguồn gốc chân thực của điều ác. Điều ác là sự quá quắc của điều thiện, là con đẻ của lòng ích kỷ và tham dục của con người. Con hãy suy nghĩ cho thâm hậu rồi con sẽ khám phá được rằng ngoại trừ sự chết (vốn không phải là điều ác mà là một định luật thiết yếu) và các tai nạn (vốn luôn luôn được tưởng thưởng trong một kiếp vị lai) còn thì *nguồn gốc* của mọi điều ác, cho dù lớn hay nhỏ đều là nơi hành động của con người – cái con người mà trí thông minh khiến cho y trở thành tác nhân tự do duy nhất trong thiên nhiên.

Thiên nhiên đâu có gây ra bệnh tật mà chính con người mới gây ra điều đó. Sự mệnh và số phận của con người trong cơ cấu tổ chức của thiên nhiên là phải chết tự nhiên do tuổi già. Trừ phi bị tai nạn, không một người đã man nào cũng như một con thú hoang nào lại chết vì bệnh tật. Đồ ăn, thức uống, quan hệ tình dục, mọi thứ đó đều là nhu yếu phẩm trong cuộc sống; thế nhưng quá nhiều thứ đó thì lại gây ra bệnh tật, khổ đau, đau đớn cả thể chất lẫn tâm trí, và bệnh tật của thể xác được coi là những điều ác lớn nhất được truyền lại cho các thế hệ tương lai tức là con cháu của kẻ phạm tội. Tham vọng, lòng ham muốn mưu cầu hạnh phúc và tiện nghi cho những người mà mình yêu thương bằng cách tranh danh đoạt lợi vốn là những xúc cảm tự nhiên đáng khen; nhưng khi chúng biến con người thành ra một tên bạo chúa độc ác, tham tàn, một kẻ bần tiện, một kẻ qui ngã ích kỷ thì chúng gây ra vô vàn khổ đau cho những người xung quanh con người ấy – kể cả các quốc gia cũng như các cá nhân. Thế thì mọi điều này (thực phẩm, của cải, tham vọng và hàng ngàn thứ khác mà ta đành phải bỏ qua không nhắc tới) trở thành cội nguồn và nguyên nhân của điều ác cho dù nó là thừa mứa hay hiếm hoi. Khi trở thành một kẻ phàm ăn tục uống, một người truy lạc, một tên bạo chúa, thì con đã trở thành kẻ gây ra bệnh tật, đau đớn và khổ đau cho loài người. Nếu thiếu thốn mọi thứ đó thì con lại đâm ra đói khát, con sẽ bị người ta khinh miệt là vô danh tiểu tốt và đa số những người đồng loại của con sẽ gây cho con đau khổ trọn đời. Vì vậy ta không được trách cứ thiên nhiên cũng như là một vị thần linh tưởng tượng mà phải trách cứ bản chất con người đã trở nên dễ tiện do lòng ích kỷ. Con hãy suy gẫm kỹ về những lời lẽ đó, hãy vạch ra mọi nguyên nhân điều ác mà con có thể nghĩ ra được rồi con hãy truy nguyên nó tới tận gốc thì con đã giải quyết được 1/3 vấn đề về điều ác. Và bây giờ sau khi đã nhận nhượng đúng mức đối với những điều ác có nguồn gốc tự nhiên và không thể tránh được – chúng ít đến nỗi ta xin thách đố trọn cả tập đoàn các nhà siêu hình học Tây phương cứ gọi chúng là điều ác rồi truy nguyên chúng tới tận một nguyên nhân độc lập – ta xin vạch ra nguyên nhân lớn nhất, nguyên nhân chủ yếu của hầu như 2/3 của điều ác đã đeo đuổi

nhân loại từ khi nguyên nhân đó trở thành một quyền lực. Đó là tôn giáo dưới bất cứ dạng nào và ở bất cứ quốc gia nào; đó là giai cấp tăng lữ, giới tu sĩ và các giáo hội. Con người phải mưu tìm nguồn gốc của vô số điều ác (vốn là sự đày đoạ lớn nhất đối với nhân loại và hầu như đã đè bẹp loài người) nơi những điều ảo tưởng mà con người lại coi là thiêng liêng; sự vô minh tạo ra các thần linh và sự quí quyết lợi dụng ngay cơ hội đó. Con hãy xem nước Ấn Độ, giáo hội Ki Tô, Hồi giáo, Do Thái giáo và Bái vật giáo. Chính sự bịp bợm của giới tu sĩ đã khiến cho chư thần linh này trở nên khủng khiếp xiết bao đối với con người; chính tôn giáo biến con người thành ra kẻ ngu tín ích kỷ, một kẻ cuồng tín thù ghét hết cả loài người nằm ngoài giáo phái của riêng mình, cái giáo phái đó không khiến cho y tốt đẹp hơn hoặc có đạo đức hơn. Chính niềm tin vào Thượng Đế hoặc chư thần linh đã khiến cho 2/3 nhân loại trở thành nô lệ cho những kẻ lừa gạt họ với chiêu bài giả dối và cứu chuộc họ. Phải chăng con người sẵn sàng phạm bất kỳ loại tội ác nào nếu người ta bảo rằng Thượng Đế hoặc chư thần linh đòi hỏi y làm điều tội ác đó? Vốn tự nguyện là nạn nhân của một vị Thượng Đế hảo huyền, là kẻ nô lệ hèn hạ cho các giáo sĩ quí quyết, người nông dân Ái Nhĩ Lan, Ý đại lợi hoặc Slavonia phải nhìn đói nhìn khát, chứng kiến gia đình mình đói khát và trần trụi để cấp dưỡng thực phẩm và quần áo cho vị cha tuyên úy hoặc giáo hoàng.

Trong 2.000 năm vừa qua, Ấn Độ đã rên siết dưới sức nặng của giai cấp, chỉ những người Bà la môn thôi mới phê phỡn trên ruộng đất phì nhiêu, và ngày nay các tín đồ của Đấng Ki Tô cũng như Mahomet đang cắt cổ nhau nhân danh sự vinh diệu lớn lao hơn trong các thần thoại của riêng mình. Con nên nhớ rằng toàn thể sự khổ khổ của loài người sẽ chẳng bao giờ giảm đi được chừng nào mà bộ phận tốt đẹp hơn của loài người con chưa nhân danh chân lý, đạo đức và lòng từ thiện đại đồng thể giới để hủy diệt bàn thờ của các vị thần linh giả mạo.

Nếu người ta phản đối rằng chúng ta cũng có các đền thờ, chúng ta cũng có các tu sĩ và các vị Lạt ma của chúng ta cũng sống dựa vào lòng từ thiện thì xin họ biết cho rằng những sự vật nêu trên chỉ có chung tên gọi với những thứ tương đương ở phương Tây. Vì vậy trong đền thờ của chúng ta không có thờ phụng Thượng Đế hoặc chư thần linh mà chỉ thờ tam bảo là những gì cao quý nhất do đấng thành thiện nhất đã từng sống trước đây để lại làm kỷ niệm. Nếu vì tôn vinh hội đoàn huynh đệ các *Ti khuru* mà Đức Thế tôn đã lập nên, các vị Lạt ma của chúng ta có đi khắp thực để cho thể nhân cúng dường thì những kẻ phạm phụ tục tử (thường có số lượng từ 5.000 tới 25.000, cũng được cấp dưỡng và chăm sóc do *Tăng đoàn (hội đoàn huynh đệ các tu sĩ Lạt ma)*, Tu viện Lạt ma cung cấp nhu cầu của người nghèo, người đau ốm và kẻ khổ khổ. Các Lạt ma của chúng ta chỉ nhận thực phẩm chứ không bao giờ nhận tiền và chính nơi các đền thờ này họ đã rao giảng về nguồn gốc của điều ác để cho nhân dân nhớ kỹ. Ở đó người ta dạy cho dân chúng về Tứ diệu đế và Thập nhị nhân duyên giúp cho họ có được giải pháp về vấn đề nguồn gốc và cách diệt khổ.

Con hãy đọc *Đại tạng Kinh điển* (kinh tạng I. i.1) và cố tìm hiểu, không phải với đầu óc đầy thành kiến của Tây phương mà là với tinh thần trực giác và sự thật, con hãy rón hiểu điều mà Đấng Toàn Giác thuyết giảng trong bài Thuyết pháp đầu tiên. Ta xin dịch cho con bài đó như sau: "Vào thời Đức Thế Tôn ở tại Uruvela, trên bờ sông Niranjara, lúc ngài an dưỡng dưới cây Bồ đề sau khi đã thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác; vào lúc cuối ngày thứ bảy, sau khi ngài đã định trí về chuỗi nhân duyên thì ngài tuyên thuyết như sau: "Vô minh duyên Hành bao gồm ba thứ là thân nghiệp, khẩu nghiệp và ý nghiệp; Hành duyên Thức, Thức duyên Danh Sắc; Danh Sắc duyên Lục Nhập (lối vào 6 giác quan, chỉ có đấng giác ngộ mới có giác quan thứ 7); Lục Nhập duyên Xúc; Xúc duyên Thọ; Thọ duyên Ái (tức Kama-tanha); Ái duyên Thủ; Thủ duyên Hữu; Hữu duyên Sinh; Sinh duyên Lão và Tử, phiền não, than vãn, đau khổ, chán nản và thất vọng. Thế là trọn cả khối đau khổ của con người đã chấm dứt". Vì biết được điều này nên Đức Thế Tôn mới long trọng tuyên thuyết như trên. Khi vị Ti khuru thiện định đã hiểu rõ được thực chất của vạn vật thì mọi sự nghi ngờ của y tan

biến đi vì y đã học biết được cái gì gây ra thực chất đó; do vô minh mới sinh ra mọi điều tà ác, nhờ hiểu biết mới dứt bật được trọn cả sự khốn khổ đó; bây giờ người Bà la môn thiên định xưa tan được đám ma quân Hảo huyền giống như mặt trời chiếu sáng trên bầu trời”. Ở đây thiên định có nghĩa là những đức tính siêu nhân chứ không phải siêu nhiên của quả vị La Hán với thần thông cao nhất là lậu tận thông.